

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6975 /STC-THTK&QLN
V/v công khai tình hình thực hiện thu
chi ngân sách nhà nước 9 tháng
đầu năm 2022

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố

Căn cứ Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định về công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân thành phố số liệu và nội dung thuyết minh tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2022 để thực hiện công khai ngân sách theo quy định Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Nội dung công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2022 bao gồm:

- Báo cáo thuyết minh tình hình ước thực hiện ngân sách thành phố Hồ Chí Minh 9 tháng đầu năm 2022.
- Số liệu tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2022.

Kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở;
- Lưu: VT, NS, TH-TK&QLN.



Phan Thị Hồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

Về công khai tình hình thực hiện
thu chi ngân sách nhà nước
9 tháng đầu năm 2022

DỰ THẢO

Kính gửi: - Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Tài chính.

Thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Công văn số 9505/BTC-NSNN ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

Căn cứ báo cáo tình hình thực hiện thu chi ngân sách thành phố 9 tháng đầu năm 2022 theo báo cáo của Sở Tài chính tại Công văn số ngày tháng năm 2022; Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo như sau:

1. Thống nhất công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách thành phố 9 tháng đầu năm 2022 (đính kèm)

2. Giao Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công khai số liệu và thuyết minh ước thực hiện ngân sách Thành phố 9 tháng đầu năm 2022 trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, PCT/TT;
- VPUB: CVP, PVP/KT;
- Phòng KT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	CÙNG KỲ	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B		1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSDP (không kể GTGC, các khoản chuyển giao giữa các cấp NS)	63.303.745	89.739.694	84.455.210	94,11	133,41
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	19.027.528	42.585.344	32.333.513	75,93	169,93
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	25.458.843	41.535.907	35.947.062	86,54	141,20
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính					
4	Thu kết dư năm trước					
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	18.048.023	2.708.860	10.941.366	403,91	60,62
6	Thu viện trợ					
7	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	749.190	2.909.583	5.223.075	179,51	697,16
8	Thu bổ sung từ nguồn cải cách tiền lương đưa vào cân đối chi thường xuyên					
9	Các khoản huy động, đóng góp	20.161	0	10.193		50,56
B	TỔNG CHI NSDP (không kể GTGC, các khoản chuyển giao giữa các cấp NS)	45.283.869	99.669.494	44.230.013	44,38	97,67
I	Chi cân đối NSDP	43.381.489	96.729.202	42.798.712	44,25	98,66
1	Chi đầu tư phát triển	11.409.389	43.546.501	11.509.188	26,43	100,87
2	Chi thường xuyên	31.485.209	48.663.293	31.143.692	64,00	98,92
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	486.891	1.108.008	134.432	12,13	27,61
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	0	11.400	11.400		
5	Dự phòng ngân sách	0	3.400.000	0		
6	Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương	0	0	0		
III	Chi Chương trình mục tiêu	1.902.380	2.940.292	1.431.301	48,68	75,24
C	BỘI CHI NSDP/ BỘI THU NSDP					
D	CHI TRẢ NỢ GỐC	857.427	1.038.693	576.190	55,47	67,20

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	CÙNG KỲ	DỰ TOÁN NĂM 2022	ƯỚC THỰC HIỆN	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B		1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (không kể GTGC, các khoản chuyển giao giữa các cấp NS địa phương)	274.034.609	386.568.144	349.902.797	90,52	127,69
I	Thu nội địa	175.847.018	259.568.144	222.039.428	85,54	126,27
1	Thu từ khu vực DNNN	19.959.641	26.250.000	23.982.915	91,36	120,16
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	45.643.972	65.900.000	51.373.420	77,96	112,55
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	48.894.204	67.300.000	58.978.740	87,64	120,63
4	Thuế thu nhập cá nhân	33.134.728	40.300.000	44.552.810	110,55	134,46
5	Thuế bảo vệ môi trường	6.566.271	9.900.000	5.863.656	59,23	89,30
6	Lệ phí trước bạ	3.324.041	4.800.000	6.307.773	131,41	189,76
7	Các loại phí, lệ phí	2.901.452	5.300.000	5.019.727	94,71	173,01
8	Các khoản thu về nhà, đất	6.245.513	24.550.000	15.757.498	64,19	252,30
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0		189		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	166.082	300.000	250.068	83,36	150,57
-	Thu tiền sử dụng đất	4.405.878	19.000.000	10.819.749	56,95	245,58
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.638.870	4.950.000	4.593.679	92,80	280,30
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	34.683	300.000	93.813	31,27	270,49
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	18.297	19.000	18.886	99,40	103,22
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước	3.645.240	9.219.144	2.783.427	30,19	76,36
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	2.616.533	3.501.000	3.319.905	94,83	126,88
12	Thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi công sản khác, thu từ bán tài sản nhà nước và thu khác	2.897.126	2.529.000	4.080.671	161,36	140,85
II	Thu từ dầu thô	10.698.972	10.500.000	23.114.176	220,14	216,04
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	87.468.458	116.500.000	104.739.000	89,90	119,74
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu	60.186.230	77.575.000	70.779.553	91,24	117,60
2	Thuế XNK, thuế TTĐB thu từ hàng hóa nhập khẩu, thuế BVMT thu từ hàng hóa nhập khẩu	26.740.695	38.911.000	33.407.292	85,86	124,93
3	Thu khác	541.533	14.000	552.155	3.943,97	101,96
IV	Thu viện trợ					
V	Các khoản huy động, đóng góp	20.161		10.193		50,56
B	THU NSDP (không kể GTGC, các khoản chuyển giao giữa các cấp NS địa phương)	63.303.745	89.739.694	84.455.210	94,11	133,41
1	Thu NSDP theo phân cấp:	44.486.371	84.121.251	68.280.576	81,17	153,49
-	Từ các khoản thu phân chia	25.458.843	41.535.907	35.947.062	86,54	141,20
-	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	19.027.528	42.585.344	32.333.513	75,93	169,93
2	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	18.048.023	2.708.860	10.941.366	403,91	60,62
3	Thu viện trợ					
4	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	749.190	2.909.583	5.223.075	179,51	697,16
5	Thu bổ sung từ nguồn cải cách tiền lương đưa vào cân đối chi thường xuyên					
6	Các khoản huy động, đóng góp	20.161		10.193		50,56

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	CÙNG KỲ	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B		1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NSDP (không kể GTGC, các khoản chuyển giao giữa các cấp NS)	45.283.869	99.669.494	44.230.013	44,38	97,67
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	43.381.489	96.729.202	42.798.712	44,25	98,66
I	Chi đầu tư phát triển	11.409.389	43.546.501	11.509.188	26,43	100,87
1	Chi đầu tư cho các dự án	11.191.977		11.339.766		101,32
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật	40.750		10.750		26,38
3	Chi đầu tư phát triển khác	176.662		158.672		89,82
III	Chi thường xuyên	31.485.209	48.663.293	31.143.692	64,00	98,92
	Trong đó:					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	8.965.315	14.629.435	9.559.359	65,34	106,63
2	Chi khoa học và công nghệ	675.880	1.561.928	647.743	41,47	95,84
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	2.925.922	5.760.136	3.036.951	52,72	103,79
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	239.447	617.702	316.865	51,30	132,33
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	41.606	56.734	44.236	77,97	106,32
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	270.462	624.597	332.662	53,26	123,00
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	2.349.098	4.038.242	2.691.812	66,66	114,59
8	Chi sự nghiệp kinh tế	3.369.071	8.472.928	3.894.893	45,97	115,61
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	5.596.605	7.531.511	5.338.418	70,88	95,39
10	Chi bảo đảm xã hội	5.921.054	3.431.282	4.291.828	125,08	72,48
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	486.891	1.108.008	134.432	12,13	27,61
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính		11.400	11.400	100,00	
V	Dự phòng ngân sách		3.400.000		-	
VI	Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương		0			
B	CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	1.902.380	2.940.292	1.431.301	48,68	75,24
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	0	0	-		
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	1.898.777	2.479.640	1.313.796	52,98	69,19
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	3.603	460.652	117.505		3.261,31

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH ƯỚC THỰC HIỆN NGÂN SÁCH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước; thu, chi ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022;

Tình hình ước thực hiện thu – chi ngân sách thành phố 9 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn Thành phố như sau:

1. Kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022 – 2025, Thành phố đã triển khai nhiều hoạt động nhằm khắc phục những đứt gãy chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng; giúp doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động tái gia nhập thị trường, phục hồi sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2022, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển.

Kết quả thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2022 như sau:

1.1. Tổng thu NSNN ước thực hiện là **349.902,797 đồng**, đạt 90,52% dự toán và tăng 27,69% so cùng kỳ. Trong đó:

- Thu nội địa: ước thực hiện 222.039,428 tỷ đồng, đạt 85,54% dự toán, tăng 26,27% so cùng kỳ.

- Thu từ dầu thô: ước thực hiện 23.114,176 tỷ đồng, bằng 220,14% dự toán và tăng 116,04% so cùng kỳ.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: ước thực hiện 104.739 tỷ đồng, đạt 89,90% dự toán, tăng 19,74% so cùng kỳ.

1.2. Thu ngân sách địa phương: ước thực hiện 84.455,210 tỷ đồng, đạt 94,11% dự toán, tăng 33,41% so cùng kỳ.

2. Chi ngân sách địa phương:

Ước chi ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm 2022 (không tính tạm ứng và chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách) là **44.230,013 tỷ đồng**, đạt 44,38% dự toán, bằng 97,67% so cùng kỳ. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển là 11.509,188 tỷ đồng, đạt 26,43% dự toán, tăng 0,87% so cùng kỳ.

- Chi thường xuyên là 31.143,692 tỷ đồng, đạt 64% dự toán, bằng 98,92% so cùng kỳ.

Trên cơ sở Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về giao dự toán thu – chi ngân sách 2022, các quy định hiện hành, ngành tài chính Thành phố đã thực hiện phân bổ trên hệ thống và thực hiện kiểm soát chi theo đúng định mức và dự toán được duyệt.